|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025 TRUNG ƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 393 /BCĐTW-TTTV/v hướng dẫn giám sát công tác lập bảng kê Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 | *Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025* |

 Kính gửi: Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp tỉnh,
 thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-TTg ngày 07/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2235/QĐ-BCĐTW ngày 16/9/2024 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nôn2g nghiệp năm 2025 trung ương ban hành Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê;

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương hướng dẫn thực hiện giám sát công tác lập bảng kê trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 (viết gọn là TĐTNN 2025) như sau:

**1. Mục đích, yêu cầu và phạm vi giám sát**

***1.1. Mục đích***

- Tiến hành giám sát công tác lập bảng kê nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc, các lỗi mang tính hệ thống và sai sót khác gặp phải trong việc tổ chức thu thập thông tin tại địa bàn, giúp các Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (viết gọn là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) có biện pháp giải quyết kịp thời;

- Bảo đảm việc thu thập thông tin bảng kê được tiến hành theo đúng quy trình, nội dung hướng dẫn trong Phương án TĐTNN 2025;

- Bảo đảm tiến độ, chất lượng thông tin thu thập bảng kê;

- Làm căn cứ đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các trường hợp có thành tích xuất sắc, kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm các quy định trong quy trình thực hiện TĐTNN 2025.

***1.2. Yêu cầu***

- Lập kế hoạch, chương trình giám sát;

- Thực hiện giám sát công tác lập bảng kê thường xuyên, liên tục, đặc biệt đối với những nội dung quan trọng;

- Bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo công việc giữa các đoàn, các cấp giám sát, gây khó khăn, phiền hà cho cấp thực hiện;

- Giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

***1.3. Phạm vi***

Thực hiện giám sát công tác lập bảng kê đối với các nội dung trong Phương án TĐTNN 2025 trên phạm vi cả nước, đặc biệt tập trung vào khâu tập huấn nghiệp vụ, thu thập thông tin bảng kê tại thực địa.

**2. Nội dung giám sát**

Nội dung giám sát công tác lập bảng kê thực hiện theo Phương án TĐTNN 2025, trong đó tập trung vào:

***2.1. Công tác tập huấn nghiệp vụ***

Nắm bắt các thông tin về tổ chức tập huấn thu thập thông tin phiếu bảng kê; số lượng lớp tập huấn, số lượng điều tra viên, giám sát viên tham gia tập huấn; số lượng điều tra viên tham gia lập bảng kê; khó khăn, thuận lợi trong quá trình tổ chức tập huấn và các đề xuất của địa phương.

***2.2. Công tác thu thập thông tin bảng kê tại địa bàn***

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện thu thập thông tin, duyệt phiếu bảng kê theo quy định trong Phương án TĐTNN 2025 và Sổ tay hướng dẫn;

- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, logic của các thông tin đã được ghi trên phiếu bảng kê;

- Kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình lập bảng kê để xử lý.

**3. Phương pháp thực hiện**

***3.1. Chuẩn bị giám sát***

- Chuẩn bị các tài liệu có liên quan đến giám sát do Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 quy định, gồm: Mẫu Phiếu bảng kê; Sổ tay phiếu bảng kê; Sổ tay hướng dẫn sử dụng trang Web điều hành và phần mềm điều tra CAPI; công cụ phục vụ giám sát trực tuyến;

- Phối hợp với Chi cục Thống kê cấp tỉnh, các Đội Thống kê cấp huyện được chọn giám sát để xây dựng và thống nhất kế hoạch giám sát theo đối tượng, nội dung, thời gian cụ thể.

***3.2. Hình thức giám sát***

TĐTNN 2025 thực hiện giám sát công tác lập bảng kê bằng hai hình thức:

- Giám sát trực tuyến: Giám sát thông qua Web điều hành;

- Giám sát trực tiếp: Các đoàn giám sát lập Kế hoạch chi tiết và thông báo đến các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

**4. Thành viên Đoàn giám sát**

- Trung ương:

+ Lãnh đạo Cục Thống kê, lãnh đạo và công chức thuộc Ban Điều tra thống kê, Ban Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản và các đơn vị liên quan thuộc Cục Thống kê;

- Địa phương:

+ Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực cấp tỉnh, huyện, xã.

+ Công chức Chi cục Thống kê cấp tỉnh, Đội Thống kê cấp huyện được giao nhiệm vụ giám sát.

**5. Nhiệm vụ của Đoàn giám sát và Giám sát viên**

***5.1. Nhiệm vụ của Đoàn giám sát***

- Phân công thành viên Đoàn thực hiện giám sát công tác lập bảng kê trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp, nếu phát hiện những vấn đề bất cập cần báo cáo Ban Chỉ đạo trung ương (qua Ban Điều tra thống kê, Cục Thống kê) để kịp thời xử lý. Tiến hành giám sát trực tuyến đối với tất cả các khâu của công tác lập bảng kê hộ;

- Làm việc với Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cấp dưới để nắm tiến độ, tình hình triển khai, các khó khăn, vướng mắc để kịp thời xử lý hoặc báo cáo Ban Chỉ đạo trung ương (qua Ban Điều tra thống kê, Cục Thống kê) để kịp thời xử lý đối với những vấn đề vượt thẩm quyền;

- Giám sát việc thực hiện công tác giám sát của Giám sát viên cấp dưới;

- Giám sát công tác lập bảng kê tại thực địa để đánh giá chất lượng thông tin đã thu thập.

***5.2. Nhiệm vụ của Giám sát viên***

*a) Đối với giám sát trực tuyến*

- Thường xuyên sử dụng các công cụ đã được thiết kế trên phần mềm để kiểm tra, giám sát nắm bắt tiến độ, xử lý các lỗi phát sinh trong quá trình lập bảng kê;

- Giám sát điều tra viên thông qua kiểm tra phiếu đã điền thông tin để bảo đảm chất lượng và tiến độ;

- Kiểm tra logic giữa các địa bàn, khu vực… để thông báo cho địa phương kiểm tra, rà soát, cập nhật (nếu chưa chính xác).

*b) Đối với giám sát trực tiếp*

- Làm việc với Ban Chỉ đạo cấp dưới để nắm tình hình triển khai, các khó khăn, vướng mắc để kịp thời xử lý, giải quyết;

- Thực hiện theo chỉ đạo của Trưởng đoàn giám sát, bám sát lịch trình để thực hiện nhiệm vụ;

- Tham dự phỏng vấn trực tiếp tại đơn vị được lập bảng kê;

- Ghi chép đầy đủ thông tin trong quá trình dự phỏng vấn;

- Kiểm tra các phiếu bảng kê đã hoàn thành;

- Tổng hợp thông tin trong quá trình giám sát báo cáo Trưởng đoàn giám sát.

**6. Báo cáo giám sát**

***- Nội dung báo cáo:*** Báo cáo của Đoàn giám sát công tác lập bảng kê thực hiện theo Phụ lục I đính kèm

***- Thời gian báo cáo:*** Chậm nhất sau 15 ngày, kể từ ngày kết thúc giám sát công tác lập bảng kê trực tiếp, Đoàn giám sát báo cáo Ban Chỉ đạo trung ương kết quả giám sát (qua Ban Điều tra thống kê, Cục Thống kê).

**7. Thời gian thực hiện**

- Tiến hành giám sát trực tuyến: từ ngày 01/3/2025 đến hết ngày 30/5/2025.

- Tiến hành giám sát trực tiếp: từ ngày 05/5/2025 đến hết ngày 20/5/2025.

**8. Tổ chức thực hiện**

Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 trung ương tổ chức các Đoàn chỉ đạo, giám sát công tác lập bảng kê TĐTNN 2025 tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo danh sách tại Phụ lục II đính kèm. Mỗi Đoàn giám sát công tác lập bảng kê làm việc với ít nhất 02 BCĐ cấp huyện, tại mỗi đơn vị cấp huyện làm việc với 02 BCĐ cấp xã và tại mỗi đơn vị cấp xã thực hiện giám sát 02 địa bàn điều tra.

Giám sát công tác lập bảng kê có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự thành công của TĐTNN 2025, vì vậy Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 các cấp căn cứ nội dung Công văn này hướng dẫn và lập kế hoạch giám sát đảm bảo theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình (để b/c);- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để b/c);- Thứ trưởng Nguyễn Thị Bích Ngọc (để b/c);- Lãnh đạo Cục Thống kê;- Thành viên Tổ thường trực TĐTNN trung ương;- Chi cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Các đơn vị có Giám sát viên trung ương;- Giám sát viên trung ương;- Lưu: VT, Ban ĐTTK. | **KT. TRƯỞNG BAN****PHÓ TRƯỞNG BAN**(Đã ký) **CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ** **Nguyễn Thị Hương** |

**Phụ lục I**

|  |  |
| --- | --- |
| …………….… (1)**………………. (2)**Số: …/BC-…(3) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***…......., ngày…tháng…năm 20…* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả kiểm tra, giám sát ……………. (4)**

Thực hiện Quyết đinh số… ngày …/…/… của ….................(5) về ................, từ ngày .…/…/... đến ngày …/…/… Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát tại ……………….(6)

Quá trình giám sát, Đoàn giám sát đã làm việc với ……………………(7) và tiến hành giám sát trực tiếp các nội dung giám sát.

Sau đây là kết quả Giám sát:

1. (8)

2. Các nội dung đã thực hiện kiểm tra, giám sát (9)

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành giám sát (10)

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có) (11)

5. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn giám sát (nếu có)

6. Kiến nghị biện pháp xử lý (12)

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát về (4)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- ……….;- ……….;- Lưu: VT, …(14), …(15). | **…………..…………(13)***(Chữ ký, dấu - nếu có)***Họ và tên** |

**Ghi Chú:**

(1) Tên cơ quan tiến hành kiểm tra, giám sát (BCĐ).

(2) Tên Đoàn kiểm tra, giám sát.

(3) Chữ viết tắt tên Đoàn kiểm tra, giám sát.

(4) Tên cuộc kiểm tra, giám sát.

(5) Chức danh của Người ra quyết định ban hành phương án.

(6) Cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra, giám sát.

(7) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã được xác minh để làm rõ nội dung kiểm tra, giám sát (nếu có).

(8) Khái quát đặc điểm tình hình tổ chức, hoạt động có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra, giám sát.

(9) Các nội dung đã tiến hành kiểm tra, giám sát: Mô tả chi tiết các nội dung, hoạt động kiểm tra, giám sát (kiểm tra, giám sát tại đơn vị điều tra nào, các vấn đề phát hiện/trao đổi là gì?...). Nếu có sai phạm cần nêu nội dung sai phạm, hậu quả, thiệt hại gây ra; cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trực tiếp, gián tiếp đến sai phạm; đánh giá, nhận xét về việc sai phạm của các đối tượng có liên quan.

(10) Kết luận về kết quả đạt được, hạn chế, sai phạm (nếu có) của đối tượng kiểm tra, giám sát, trong đó cần nêu rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm. Trong trường hợp có hành vi tham nhũng thì phải nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra hành vi tham nhũng theo mức độ vi phạm.

(11) Các biện pháp đã áp dụng trong khi tiến hành kiểm tra, giám sát như: Tạm đình chỉ hành vi vi phạm, kiểm kê tài sản, niêm phong tài liệu…

(12) Kiến nghị xử lý hành chính, xử lý kinh tế, chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm (nếu có) sang cơ quan điều tra và những kiến nghị khác (nếu có).

(13) Trưởng đoàn kiểm tra, giám sát.

(14) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

(15) Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).